

Số: KH1T-22/11h00/DBQG-DBKH

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2024

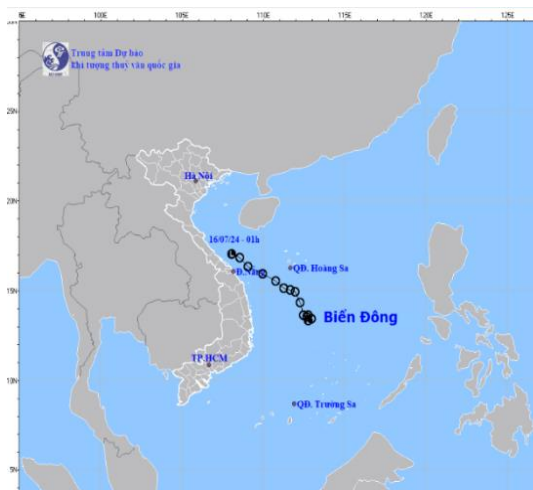
**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC**
(Tháng 8/2024)

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật tháng 7/2024

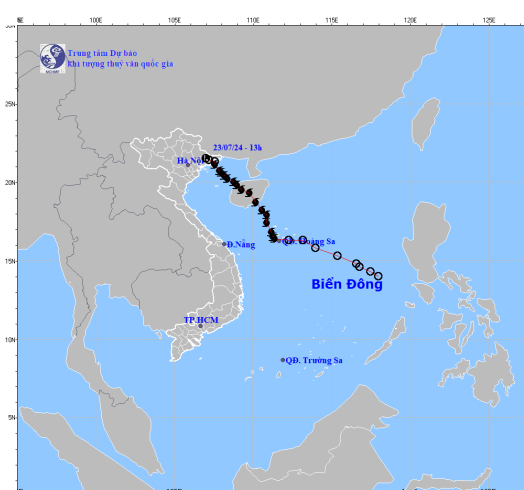
- Thời tiết nguy hiểm:

+ *Bão/áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)*: Trong tháng 7, trên Biển Đông đã xuất hiện 01 ATNĐ và 01 cơn bão, cụ thể như sau:

ATNĐ: Chiều tối ngày 13/7, vùng áp thấp trên vùng biển phía Tây của khu vực giữa Biển Đông mạnh lên thành ATNĐ và di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc với tốc độ khoảng 10-15km/h. Đến sáng sớm ngày 16/7, ATNĐ suy yếu thành một vùng thấp trên vùng biển Quảng Trị đến Đà Nẵng (Hình 1a).



(a)



(b)

Hình 1: (a) Quỹ đạo của ATNĐ; (b) Quỹ đạo của cơn bão số 2 (PRAPIROON)

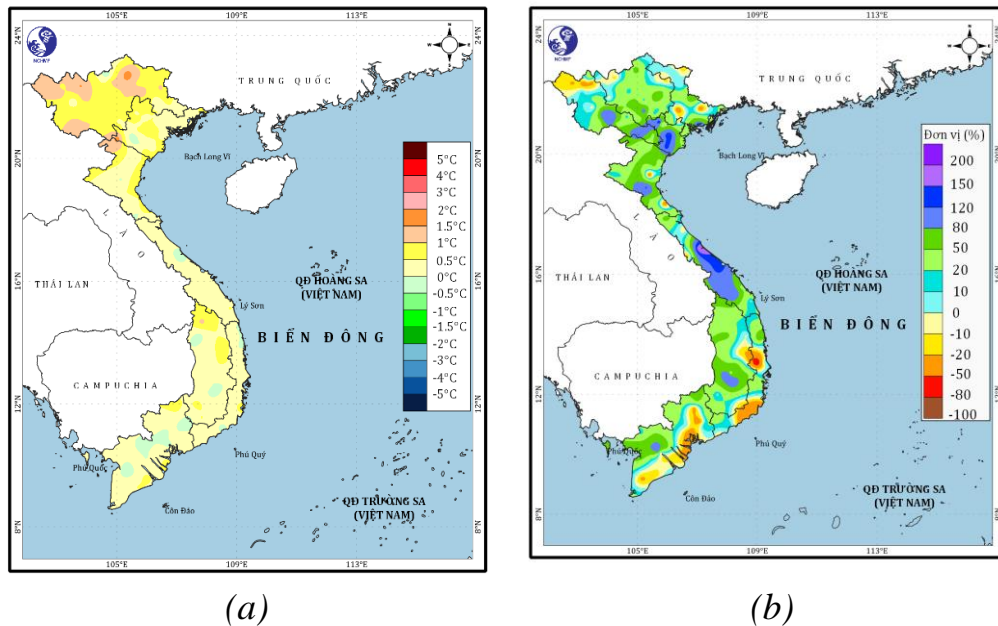
Bão số 2 (PRAPIROON): Sáng 19/7, vùng áp thấp trên vùng biển phía Đông của khu vực Giữa Biển Đông mạnh lên thành ATNĐ. Sáng 21/7, ATNĐ trên vùng biển quần đảo Hoàng Sa mạnh lên thành bão, và là cơn bão thứ 2 trong năm 2024. Sáng ngày 22/7, sau khi đi vào Vịnh Bắc Bộ, bão số 2 mạnh lên cấp 10, giật cấp 12 và di chuyển theo hướng Tây Bắc với tốc độ 10-15km/h. Sáng sớm ngày 23/7, sau khi di chuyển vào vùng biển ven bờ khu vực Quảng Ninh-Hải Phòng, cường độ bão giảm nhanh, xuống cấp 8-9, giật

cấp 11, sau đó suy yếu thành ATNĐ với cường độ mạnh cấp 7, giạt cấp 9. Khoảng 10h ngày 23/7, ATNĐ di chuyển vào đất liền khu vực Quảng Ninh-Hải Phòng với cường độ mạnh cấp 6, giạt cấp 8, sau đó suy yếu nhanh thành một vùng áp thấp trên khu vực Lạng Sơn-Quảng Ninh (Hình 1b). Do ảnh hưởng của bão số 2 nên ở Vịnh Bắc Bộ có gió mạnh cấp 6-8, vùng gần tâm bão mạnh cấp 9-10, giạt cấp 12. Trên đất liền Quảng Ninh-Hải Phòng có gió mạnh cấp 6-7, vùng gần tâm bão cấp 8-9, giạt cấp 10.

+ *Đông, tố và lốc*: Trên phạm vi toàn quốc xảy ra nhiều trận dông, lốc, sét và mưa đá tập trung nhiều nhất ở các tỉnh phía Đông Bắc Bộ và một số nơi ở Nam Bộ. Trong đó, một số trận dông, lốc, sét và mưa đá ở các khu vực thuộc Bắc Bộ, Nam Bộ gây thiệt hại đáng kể (Bảng 1-Phụ lục).

+ *Nắng Nóng*: Tháng 7/2024, tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ đã xảy ra 02 đợt nắng nóng, nắng nóng gay gắt vào các ngày từ 08-13/7 và 26-27/7. Trên cả nước có một số trạm khí tượng đã ghi nhận được giá trị nhiệt độ cao nhất ngày vượt giá trị lịch sử (GTLS) (Bảng 2 - Phụ Lục).

- *Nhiệt độ trung bình*: Tháng 7/2024, nhiệt độ trung bình trên khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ cao hơn 0,5-1,0⁰C, có nơi cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN); các khu vực khác phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 2a).



Hình 2: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình (⁰C) tháng 7/2024; (b) Tỷ chuẩn lượng mưa (%) tháng 7/2024

- *Lượng mưa*: Trong tháng 7/2024, tại Bắc Bộ xuất hiện nhiều ngày có mưa rào và dông, trong đó đã xảy ra các đợt mưa vừa, mưa to diện rộng như sau:

từ ngày 02-03/7 và 15-19/7 xảy ra tại khu vực Đồng bằng Bắc Bộ, trong đó ngày 18-19/7 mưa lan ra toàn Bắc Bộ; từ ngày 23-24/7 và từ ngày 29-31/7 xuất hiện trên diện rộng tại khu vực Bắc Bộ (đợt mưa ngày 29-31/7 vẫn đang tiếp tục theo dõi và có khả năng kéo dài sang những ngày đầu tháng 8/2024). Tại khu vực Bắc và Trung Trung Bộ có mưa vừa, mưa to vào các ngày từ 15-18/7; khu vực Nam Trung Bộ ít mưa hơn, xen kẽ có một số ngày có mưa rào và dông, cục bộ có mưa vừa, mưa to. Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ có nhiều ngày có mưa rào và dông với diện rải rác; có ngày có mưa vừa, mưa to.

Trong tháng 7/2024, tổng lượng mưa (TLM) hầu khắp các khu vực trên phạm vi cả nước đều ở ngưỡng cao hơn so với TBNN từ 30-60%, có nơi cao hơn; trong đó một số nơi ở khu vực nam Sơn La, Hòa Bình, Đồng bằng Bắc Bộ và Trung Trung Bộ có mưa cao hơn từ 80-120%. Riêng một số nơi thuộc vùng núi Bắc Bộ, ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ có mưa thấp hơn so với TBNN từ 20-40% (Hình 2b). Trên cả nước đã quan trắc được một số trạm khí tượng xảy ra giá trị lượng mưa ngày và TLM tháng vượt GTLS so với cùng thời kỳ, một số nơi đã vượt giá trị TLM tháng cao nhất của năm đã từng quan trắc được (Bảng 3, 4 - Phụ lục).

2. Dự báo xu thế khí hậu tháng 8/2024

- **Nhiệt độ trung bình:** Nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến cao hơn từ 0,5-1,0⁰C so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 3b).

- **Lượng mưa:** Khu vực Bắc Bộ, TLM ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (cao hơn TBNN từ 5-10%); khu vực Trung Bộ TLM phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN cùng thời kỳ (thấp hơn TBNN từ 15-30%); tại Tây Nguyên và Nam Bộ, lượng mưa ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (thấp hơn TBNN 5-10%) (Hình 4b).

- Cảnh báo thời tiết nguy hiểm:

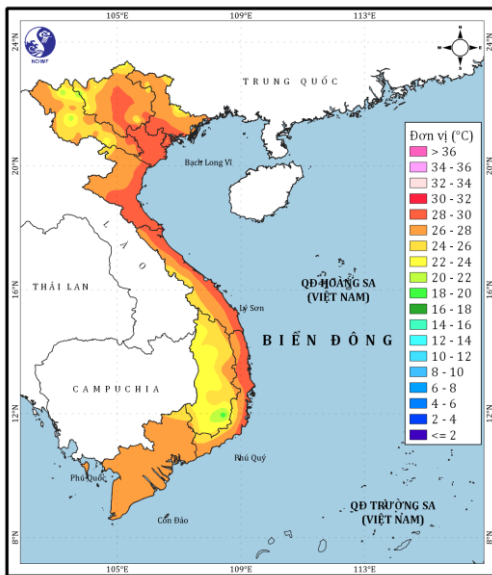
+ **Bão/ATNĐ:** Dự báo trong tháng 8/2024, hoạt động của Bão/ATNĐ trên khu vực Biển Đông có khả năng ít hơn so với TBNN cùng thời kỳ (TBNN: 2-3 cơn).

+ **Nắng nóng:** Trong tháng 8/2024, dự báo nắng nóng tiếp tục xảy ra tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ nhưng cường độ không quá gay gắt.

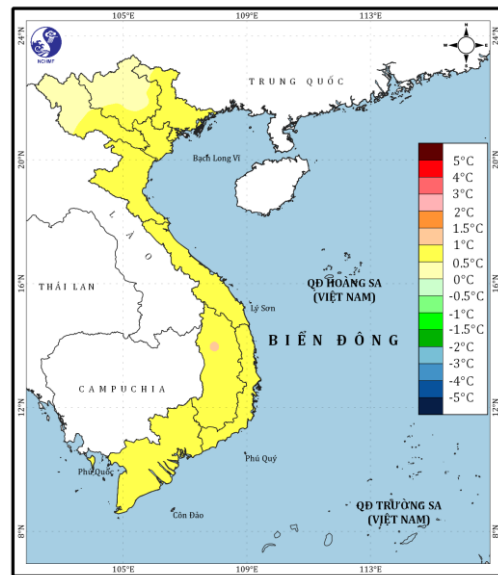
+ **Mưa diện rộng:** Trong thời kỳ dự báo khu vực Bắc Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ sẽ có nhiều ngày mưa, trong đó có khả năng xuất hiện một số đợt mưa vừa, mưa to diện rộng. Mưa dông tại các khu vực có thể kèm theo lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

+ Trên phạm vi cả nước tiếp tục đề phòng các hiện tượng dông, lốc, sét, mưa đá.

- **Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như Bão/ATNĐ, gió mùa Tây Nam có khả năng gây ra gió mạnh, sóng lớn ảnh hưởng đến các hoạt động trên khu vực Biển Đông. Mưa dông mạnh kèm theo lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể ảnh hưởng lớn đến sản xuất và các hoạt động dân sinh. Tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ thời kỳ này tiếp tục xuất hiện nắng nóng, tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao.

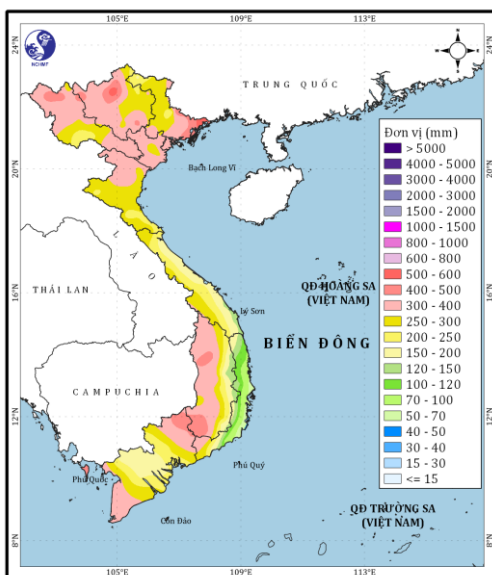


(a)

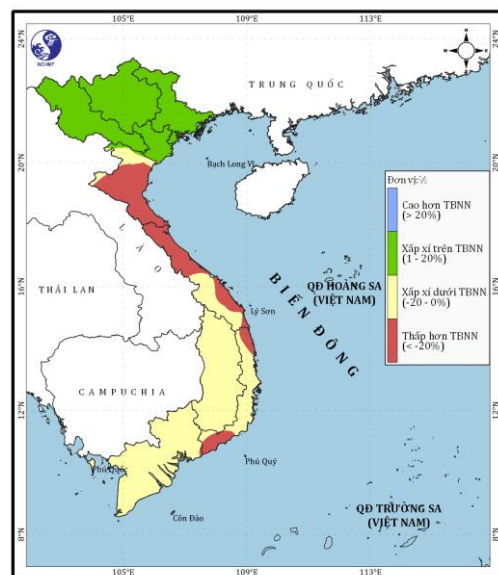


(b)

Hình 3: (a) Nhiệt độ TBNN ($^{\circ}\text{C}$) tháng 8; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) tháng 8/2024



(a)



(b)

Hình 4: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN tháng 8; (b) Dự báo tỷ chuẩn lượng mưa (%) tháng 8/2024

3. Dự báo nhiệt độ, lượng mưa thời đoạn 10 ngày tháng 8/2024

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trưng)	10 ngày đầu		10 ngày giữa		Những ngày cuối		Cả tháng	
	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)
Sơn La (Miền núi phía Bắc)	25,0-26,0	100-200	25,5-26,5	50-80	25,0-26,0	50-80	25,0-26,0	210-360
Việt Trì (Miền núi phía Bắc)	28,5-29,5	100-200	28,5-29,5	80-120	28,5-29,5	80-120	28,5-29,5	260-440
Hải Phòng (Đồng bằng và trung du Bắc Bộ)	28,0-29,0	100-200	28,0-29,0	50-100	28,0-29,0	50-100	28,0-29,0	200-400
Hà Đông (Đồng bằng và trung du Bắc Bộ)	28,5-29,5	100-200	28,5-29,5	50-100	28,5-29,5	50-100	28,5-29,5	200-400
Vinh (Bắc Trung Bộ)	29,5-30,5	40-80	29,0-30,0	50-100	29,0-30,0	50-100	29,0-30,0	150-300
Huế (Trung Trung Bộ)	29,0-30,0	30-60	29,0-30,0	30-60	28,5-29,5	40-80	29,0-30,0	100-200
Nha Trang (Nam Trung Bộ)	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	30-60
Buôn Ma Thuột (Tây Nguyên)	25,0-26,0	50-100	25,0-26,0	70-140	24,5-25,5	80-160	25,0-26,0	200-400
Châu Đốc (Nam Bộ)	28,0-29,0	30-60	28,0-29,0	30-60	27,5-28,5	40-80	28,0-29,0	100-200

Ghi chú:

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %),

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11/8/2024./.

Tin phát ngày: 01/8/2024

Dự báo viên: Trần Quang Điệp

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Chúc

Phụ lục**Bảng 1: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm ở quy mô nhỏ trong tháng 7/2024**

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
Dông, lốc	Bà Rịa – Vũng Tàu; Tiền Giang (Chợ Gạo, Gò Công Tây)	02/7/2024
Dông, sét	Quốc Oai – Hà Nội	02/7/2024
Dông, sét	Thái Nguyên	03/7/2024
Dông kèm mưa lớn	Hà Giang	04/7/2024
Mưa lớn, dông, lốc	Điện Biên, Hà Giang	10/7/2024
Dông, lốc	Xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	11/7/2024
Dông, sét	Hoà Bình	13/7/2024
Lốc	Thị xã Phú Mỹ - huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	14/7/2024
Dông, lốc	An Giang, Lâm Đồng	15/7/2024
Dông, lốc	Thái Nguyên, Hoà Bình, Nghệ An, Quảng Trị, Kiên Giang	16/7/2024
Dông, lốc	An Giang	25/7/2024
Dông, lốc	Vĩnh Long, Bến Tre, Tiền Giang, An Giang, Đồng Tháp	27/7/2024
Dông, lốc	Lào Cai, Hoà Bình, Thái Nguyên	28/7/2024
Dông, lốc	Bắc Giang, Sơn La, Điện Biên	29/7/2024

Bảng 2: Nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ tháng 7/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 7	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Ayunpa (Gia Lai)	37,2	2021	37,5	02/7/2024
Trị An (Đồng Nai)	35,0	2021, 2023	35,5	02/7/2024
Bắc Hà (Lào Cai)	33,2	1967,2017	34,0	26/7/2024
Phố Ràng (Lào Cai)	38,9	2015,2018	39,4	26/7/2024
Bắc Mê (Hà Giang)	39,7	2004	39,8	26/7/2024
Chợ Rã (Bắc Kạn)	38,6	2022	39,4	26/7/2024
Ngân Sơn (Bắc Kạn)	35,4	2004,2017	37,1	26/7/2024
Bắc Kạn	37,9	2017	38,6	26/7/2024
Nguyên Bình (Cao Bằng)	36,4	2010	37,8	26/7/2024
Trùng Khánh (Cao Bằng)	35,9	1989	37,3	26/7/2024
Thất Khê (Lạng Sơn)	38,7	2010	39,5	26/7/2024
Lạng Sơn	37,6	1983	38,5	26/7/2024
Bắc Sơn (Lạng Sơn)	36,6	1983	37,5	26/7/2024

Bảng 3: Tổng lượng mưa ngày vượt GTLS trong thời kỳ tháng 7/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 7	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa ngày vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Buôn Hồ (Đắk Lắk)	79,9	2006	81,0	06/7/2024
Cao Lãnh (Đồng Tháp)	92,2	1988	97,7	10/7/2024
Cúc Phương (Ninh Bình)	123,7	2016	145,6	16/7/2024
Hà Đông (Hà Nội)	183,8	2018	189,5	23/7/2024
Sơn La	161,4	1991	173,7	24/7/2024
Cò Nòi (Sơn La)	137,9	1991	140,9	24/7/2024

Bảng 4: Tổng lượng mưa tháng vượt GTLS trong thời kỳ 7/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	TLM tháng 7 lịch sử (mm)	Năm xuất hiện	TLM tháng 7/2024 (mm)
Sơn La	521,1	1994	598,5
Cò Nòi (Sơn La)	434,5	1994	577,2
Chi Nê (Hòa Bình)	663,0	1997	682,2
Phố Ràng (Lào Cai)	247,8	2019	379,0
Bãi Cháy (Quảng Ninh)	900,9	2015	950,4
Hoài Đức (Hà Nội)	624,8	2017	684,6
Hung Yên	574,7	2018	577,0
Ninh Bình	524,4	2018	592,7
Buôn Ma Thuật (Đắk Lắk)	469,5	2014	514,0
Lắk (Đắk Lắk)	526,0	1989	551,7
DK1-7 (Bà Rịa Vũng Tàu)	589,1	2017	635,0
Trà Nóc (Cần Thơ)	364,4	2021	405,5
Thỏ Chu (Kiên Giang)	454,7	2003	602,0